

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số: 576/KQXNN.

(Không được trích sao một phần của kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của giám đốc trung tâm)

Tên khách hàng: Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn Quảng Bình.

Địa chỉ: 03 Lê Quý Đôn – Đồng Hới – Quảng Bình.

Địa điểm lấy mẫu: bể chứa nước sạch công trình cấp nước Mai Hóa - Tuyên Hóa - Quảng Bình.

Tên mẫu: Nước sạch Mã số: 576/XNN/2019 Lượng mẫu: 02 lít

Mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa, đậy kín miệng. Mẫu do khách hàng mang tới

Ngày lấy mẫu/nhận mẫu: 22/10/2019 Ngày hẹn trả kết quả: 04/11/2019

Thời gian lưu mẫu: 10 ngày kể từ ngày ban hành kết quả, hết thời gian lưu mẫu trung tâm sẽ không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại của khách hàng

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

TT	Chỉ tiêu/đơn vị	Kết quả	Phương pháp	Giới hạn cho phép (1)
1	Màu sắc	Không	Cảm quan	Không
2	Mùi, vị	Không	Cảm quan	Không mùi vị lạ
3	Độ đục	0,42	QT.MT.03.19/HL	≤ 2
4	pH	7,91	QT.MT.18.19/HL	6,5 - 8,5
5	Độ cứng, tính theo CaCO ₃ /l	35	TCVN 6224:1996 ^(*)	≤ 300
6	Hàm lượng Clorua, mg/l	4,97	TCVN 6194:1996 ^(*)	≤ 250
7	Hàm lượng Florua, mg/l	0,11	TCVN 4568:1988	≤ 1,5
8	Hàm lượng Clo dư	0,42	Bộ text clo dư	0,3-0,5
9	Chỉ số Pecmanganat, mgO ₂ /l	0,64	TCVN 6186:1996	≤ 2
10	Coliforms, MPN/100ml	3	TCVN 6187-2:1996 ^(*)	0
11	E.coli, MPN/100ml	3	TCVN 6187-2:1996 ^(*)	0

KẾT LUẬN: Các chỉ tiêu đã kiểm nghiệm của mẫu nước trên đạt tiêu chuẩn vệ sinh về chất lượng nước ăn uống theo QCVN 01:2009/BYT

Ghi chú:

- (*) Các chỉ tiêu được Vilas công nhận
- Giới hạn cho phép theo QCVN 01:2009/BYT
- KPH: Không phát hiện
- LOD: Giới hạn phát hiện

P.TRƯỞNG KHOA

Dương Viết Quảng

Dương Viết Quảng

Đồng Hới, ngày 04 tháng 11 năm 2019

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
TRUNG TÂM
Y TẾ DỰ PHÒNG
TỈNH
QUẢNG BÌNH
Lê Minh Tiến
Lê Minh Tiến

Phiếu kết quả thử nghiệm này chỉ có giá trị trên mẫu được thử nghiệm do khách hàng mang tới. Các thông tin về tên khách hàng, tên mẫu, thông tin lấy mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số: 578/KQXNN.

(Không được trích sao một phần của kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của giám đốc trung tâm)

Tên khách hàng: Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn Quảng Bình
Địa chỉ: 03 Lê Quý Đôn – Đồng Hới – Quảng Bình.
Địa điểm lấy mẫu: Bể chứa nước - Công trình cấp nước sạch liên xã Tiên Hòa, Châu Hóa, Văn Hóa
Huyện Tuyên Hóa - Quảng Bình

Tên mẫu: Nước sạch Mã số: 578/XNN/2019 Lượng mẫu: 02 lít

Mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa, đậy kín miệng. Mẫu do khách hàng mang tới

Ngày lấy mẫu/nhận mẫu: 22/10/2019 Ngày hẹn trả kết quả: 04/11/2019

Thời gian lưu mẫu: 10 ngày kể từ ngày ban hành kết quả, hết thời gian lưu mẫu trung tâm sẽ không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại của khách hàng

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

TT	Chỉ tiêu/đơn vị	Kết quả	Phương pháp	Giới hạn cho phép (*)
1	Độ đục	0,65	QT.MT.03.19/HL	2
2	pH	7,5	QT.MT.18.19/HL	6,5-8,5
3	Độ cứng, tính theo CaCO ₃ /l	23	TCVN 6224:1996 ^(*)	≤ 300
4	Hàm lượng Clorua, mg/l	5,68	TCVN 6194:1996 ^(*)	≤ 250
5	Hàm lượng Fe, mg/l	0,04	SMEWW 3500-FeB ^(*)	≤ 0,3
6	Hàm lượng Clo dư	0,39	Bộ text clo dư	0,3-0,5
7	Coliforms, MPN/100ml	3	TCVN 6187-2:1996 ^(*)	0
8	E.coli, MPN/100ml	3	TCVN 6187-2:1996 ^(*)	0

KẾT LUẬN: Các chỉ tiêu đã kiểm nghiệm của mẫu nước trên đạt tiêu chuẩn vệ sinh về chất lượng nước ăn uống theo QCVN 01:2009/BYT

Ghi chú:

- (*) Các chỉ tiêu được Vilas công nhận
- Giới hạn cho phép theo QCVN 01:2009/BYT
- KPH: Không phát hiện
- LOD: Giới hạn phát hiện

P.TRƯỞNG KHOA

Dương Viết Quảng

Đồng Hới, ngày 04 tháng 11 năm 2019



Lê Minh Tiến

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số: 577/KQXNN.

(Không được trích sao một phần của kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của giám đốc trung tâm)

Tên khách hàng: Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn Quảng Bình
Địa chỉ: 03 Lê Quý Đôn – Đồng Hới – Quảng Bình.
Địa điểm lấy mẫu: Bể chứa nước sạch - Công trình cấp nước Lê Ninh - Lê Thủy - Quảng Bình
Tên mẫu: Nước sạch Mã số: 577/XNN/2019 Lượng mẫu: 02 lít
Mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa, đậy kín miệng. Mẫu do khách hàng mang tới
Ngày lấy mẫu/nhận mẫu: 22/10/2019 Ngày hẹn trả kết quả: 04/11/2019
Thời gian lưu mẫu: 10 ngày kể từ ngày ban hành kết quả, hết thời gian lưu mẫu trung tâm sẽ không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại của khách hàng

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

TT	Chỉ tiêu/đơn vị	Kết quả	Phương pháp	Giới hạn cho phép (¹)
1	Độ đục	0,67	QT.MT.03.19/HL	2
2	pH	6,88	QT.MT.18.19/HL	6,5-8,5
3	Hàm lượng Clorua, mg/l	4,97	TCVN 6194:1996 ^(*)	≤ 250
4	Hàm lượng Fe, mg/l	KPH LOD:0,03mg/l	SMEWW 3500-FeB ^(*)	≤ 0,3
5	Hàm lượng Clo dư	0,43	Bộ text clo dư	0,3-0,5
6	Coliforms, MPN/100ml	3	TCVN 6187-2:1996 ^(*)	0
7	E.coli, MPN/100ml	3	TCVN 6187-2:1996 ^(*)	0

KẾT LUẬN: Các chỉ tiêu đã kiểm nghiệm của mẫu nước trên đạt tiêu chuẩn vệ sinh về chất lượng nước ăn uống theo QCVN 01:2009/BYT

Ghi chú:

- ^(*) Các chỉ tiêu được Vilas công nhận
- Giới hạn cho phép theo QCVN 01:2009/BYT
- KPH: Không phát hiện
- LOD: Giới hạn phát hiện

P.TRƯỞNG KHOA

Dương Viết Quảng

Đồng Hới, ngày 04 tháng 11 năm 2019



Lê Minh Tiến

Phiếu kết quả thử nghiệm này chỉ có giá trị trên mẫu được thử nghiệm do khách hàng mang tới. Các thông tin về tên khách hàng, tên mẫu, thông tin lấy mẫu, được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số: 605/KQXNN.



(Không được trích sao một phần của kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của giám đốc trung tâm)

Tên khách hàng: Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, Quảng Bình.
Địa chỉ: 03 Lê Quý Đôn – Đồng Hới – Quảng Bình.
Địa điểm lấy mẫu: Bể chứa nước - Công trình cấp nước sạch xã Thanh Trạch - Bố Trạch - Q.Bình
Tên mẫu: **Nước sạch** Mã số: **605/XNN/2019** Lượng mẫu: 02 lít
Mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa, đậy kín miệng. Mẫu do khách hàng mang tới
Ngày lấy mẫu/nhận mẫu: 25/10/2019 Ngày hẹn trả kết quả: 06/11/2019
Thời gian lưu mẫu: 10 ngày kể từ ngày ban hành kết quả, hết thời gian lưu mẫu trung tâm sẽ không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại của khách hàng

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

TT	Chỉ tiêu/đơn vị	Kết quả	Phương pháp	Giới hạn cho phép (¹)
1	Độ đục	0,4	QT.MT.03.19/HL	2
2	Coliforms, MPN/100ml	3	TCVN 6187-2:1996 ^(*)	0
3	E.coli, MPN/100ml	3	TCVN 6187-2:1996 ^(*)	0

KẾT LUẬN: Các chỉ tiêu đã kiểm nghiệm của mẫu nước trên đạt tiêu chuẩn vệ sinh về chất lượng nước ăn uống theo QCVN 01:2009/BYT

Ghi chú:

- ^(*) Các chỉ tiêu được Vilas công nhận
- Giới hạn cho phép theo QCVN 01:2009/BYT
- KPH: Không phát hiện
- LOD: Giới hạn phát hiện

P.TRƯỞNG KHOA

Dương Viết Quảng

Đồng Hới, ngày 22 tháng 11 năm 2019

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Minh Tiến